

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025

-
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
 - Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn;
 - Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn ngày 24/04/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 với **5.600.226** cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2024 với **5.600.226** cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

Điều 3. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2024, Kế hoạch SXKD năm 2025 và giai đoạn 2025-2029 của Ban GD điều hành với **5.600.226** cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024 theo nội dung Tờ trình số 01/25/TT-ĐHCD với **5.600.226** cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

Điều 5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 theo nội dung Tờ trình số 02/25/TT-ĐHCD với **5.600.226** cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

Điều 6. Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 theo nội dung Tờ trình số 03/25/TT-ĐHCD với **5.600.226** cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

Điều 7. Thông qua mức thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Công ty thực hiện năm 2024 và Kế hoạch thù lao năm 2025 theo nội dung Tờ trình số 04/25/TT-ĐHCD với **5.600.226**

cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

Điều 8. Thống nhất lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán An Việt là đơn vị kiểm toán năm 2025 theo căn cứ Tờ trình số 05/25/TT-ĐHCD về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán với **3.542.560** cổ phần tán thành, tương đương 63,26% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

Điều 9. Thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty theo nội dung Tờ trình số 06/25/TT-ĐHCD với **5.600.226** cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

Điều 10. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 24/04/2025.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và toàn thể cổ đông Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Đại hội CD;
- CBTT;
- Lưu TK, HĐQT.

T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI

CHỦ TỊCH



Hoàng Trung Chiến

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

- Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM BAO BÌ BÚT SƠN**
- Thời gian bắt đầu phiên họp: 08 giờ 00 phút, ngày 24/04/2025
- Địa điểm: Trụ sở Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn – Km2 đường Văn Cao, phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ

- Thành viên Hội đồng quản trị
- Thành viên Ban kiểm soát
- Ban Giám đốc Công ty
- Cổ đông và Người đại diện, ủy quyền của Cổ đông Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn (theo Danh sách cổ đông chốt tại ngày 18/03/2025).

II. CƠ CẤU NHÂN SỰ ĐOÀN CHỦ TỊCH VÀ CÁC BAN GIÚP VIỆC TẠI ĐẠI HỘI

Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc tại Đại hội đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% Cổ đông có mặt tán thành. Cụ thể như sau:

1. Đoàn Chủ tịch:

- | | | |
|--------------------------|---------------------|---------------|
| 1/ Ông Hoàng Trung Chiến | : Chủ tịch HĐQT | - Chủ tọa; |
| 2/ Ông Trần Ngọc Hưng | : TVHĐQT - Giám đốc | - Thành viên; |
| 3/ Ông Trần Đức Thiện | : Trưởng BKS | - Thành viên. |

2. Ban Thư ký:

- | | | |
|-----------------------|------------------|---------------|
| 1/ Bà Lê Thị Hiền | : Thư ký Công ty | - Trưởng ban; |
| 2/ Ông Đặng Xuân Bách | : NV P. HCNS | - Thành viên; |

3. Ban Kiểm phiếu:

- | | | |
|-------------------------|----------------------|---------------|
| 1/ Ông Nguyễn Văn Hoạch | : Trưởng P. Kế hoạch | - Trưởng ban; |
| 2/ Bà Đỗ Thị Hồng Nhung | : NV P. HCNS | - Thành viên; |
| 3/ Bà Phạm Thị Thanh | : NV P. Kế toán | - Thành viên; |

4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

- | | | |
|-----------------------|-------------------|---------------|
| 1/ Ông Trần Đức Thiện | : Trưởng BKS | - Trưởng ban; |
| 2/ Bà Phạm Thị Thanh | : Cổ đông Công ty | - Thành viên. |

III. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Trường Ban Kiểm tra tư cách cổ đông – Ông Trần Đức Thiện báo cáo tại Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025, tại thời điểm khai mạc (08h00 phút), Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định của Pháp luật hiện hành với cơ cấu cổ đông như sau: Số lượng Cổ đông tham dự và cổ đông ủy quyền tham dự đại hội là **52** Cổ đông, đại diện cho **5.600.226** cổ phần, chiếm **93,34 %** trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (6.000.000 cổ phần), trong đó:

- Số cổ phần do cổ đông sở hữu tham dự trực tiếp là: **3.060.360** cổ phần, chiếm **51,01 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Số cổ phần đại diện và ủy quyền tham dự là: **2.539.866** cổ phần, chiếm **42,33 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Số cổ phần không tham dự ĐHCĐ thường niên năm 2025 là: **399.774** cổ phần, chiếm **6,66 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

IV. NỘI DUNG PHIÊN HỌP

1. Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% Cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

2. Nội dung Chương trình nghị sự của Đại hội đã được ĐHCĐ nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% Cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

3. Quy chế làm việc của Đại hội đã được ĐHCĐ nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% Cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

4. Các Báo cáo và Tờ trình do Thành viên đoàn chủ tịch trình bày tại Đại hội:

- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024;

- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024;

- Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2024, Kế hoạch SXKD năm 2025 và giai đoạn 05 năm 2025-2029 của Ban điều hành;

- Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2024 đã được kiểm toán;

- Tờ trình số 01/25/TT-ĐHCĐ thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024;

- Tờ trình số 02/25/TT-ĐHCĐ thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024;

- Tờ trình số 03/25/TT-ĐHCĐ thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025;

- Tờ trình số 04/25/TT-ĐHCĐ thông qua mức chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2024 và Kế hoạch thù lao 2025;

- Tờ trình số 05/25/TT-ĐHCĐ thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025;

- Tờ trình số 06/25/TT-ĐHCĐ thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty

5. Thảo luận tại Đại hội: Đoàn chủ tịch mời các Cổ đông tham gia ý kiến đối với các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội.

Căn cứ tờ trình số 05/25/TT-ĐHCĐ về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025, Chủ tịch HĐQT đề xuất lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán An Việt là đơn vị kiểm toán năm 2025 của Công ty CP Vicem bao bì Bút Sơn. Đây là đơn vị kiểm toán uy tín, được lựa chọn là đơn vị kiểm toán của nhiều đơn vị trong khối VICEM và đã hợp tác làm việc với Công ty nhiều năm qua.

Đoàn chủ tịch đại hội đã tiếp thu các ý kiến của các đại biểu, cổ đông.

Đến 10h30 phút (thời điểm biểu quyết thông qua các Tờ trình Đại hội) Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo tại Đại hội số lượng cổ đông tham dự và cổ đông ủy quyền tham

dự đại hội là **52** Cổ đông, đại diện cho **5.600.226** cổ phần, chiếm **93,34 %** trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

V. NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Sau khi xem xét các Báo cáo, Tờ trình và thảo luận các vấn đề liên quan, Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2025 Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn đã nhất trí thông qua các nội dung sau:

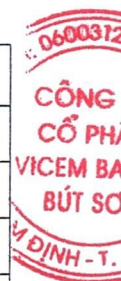
1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 với **5.600.226** cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 với **5.600.226** cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

3. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2024, Kế hoạch SXKD năm 2025 và giai đoạn 5 năm 2025-2029 với **5.600.226** cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

3.1. Kết quả kinh doanh năm 2024

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH
1	Tiêu thụ các loại bao XM	Triệu cái	56,0	57,3	102,3
2	Tiêu thụ bao Jumbo, Sling	Nghìn cái	1.200,0	1.376,0	114,7
3	Doanh thu tiêu thụ	Tỷ đồng	335,8	355,5	105,9
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	7,796	6,306	80,9
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	7,0	8,7	124,3
6	Lương bình quân/người/tháng	Triệu đồng	9,0	11,4	126,7



3.2. Kế hoạch kinh doanh 2025

- Sản xuất, tiêu thụ: 56,0 triệu vỏ bao xi măng các loại
- Sản xuất, tiêu thụ: 1,25 triệu vỏ bao Sling, Jumbo
- Tổng doanh thu: 335,126 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 7,263 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 5,811 tỷ đồng
- Nộp ngân sách: 9,644 tỷ đồng
- Chi cổ tức: 9,0 %
- Thu nhập bình quân: 10,0 triệu đồng/người/tháng.

4. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024 theo nội dung Tờ trình số 01/25/TT-ĐHCĐ với **5.600.226** cổ phần tán thành, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 theo nội dung Tờ trình số 02/25/TT-ĐHCĐ với **5.600.226** cổ phần tán thành, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	8.697.808.063
2	Thuế thu nhập DN phải nộp	Đồng	2.508.222.475
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2024	Đồng	6.189.585.588
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối các năm trước	Đồng	
5	Chia cổ tức năm 2024 bằng tiền (10%)	Đồng	6.000.000.000
6	Trích lập quỹ đầu tư và phát triển	Đồng	50.000.000
7	Trích lập quỹ khen thưởng và phúc lợi	Đồng	139.585.588
6 8	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Đồng	0

6. Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 theo nội dung Tờ trình số 03/25/TT-ĐHCD với **5.600.226** cổ phần tán thành, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, cụ thể:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch
I	Chỉ tiêu về tài chính		
1	Doanh thu	Tỷ đồng	335,126
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	7,263
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	5,811
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	9,644
5	Tỷ lệ trả cổ tức bằng tiền	%	9,0
II	Chỉ tiêu về sản lượng		
1	Sản xuất, tiêu thụ các loại bao XM	Triệu cái	56,0
2	Sản xuất, tiêu thụ bao Jumbo, Sling	Nghìn cái	1.250,0
III	Chỉ tiêu về Lao động – Tiền lương		
1	Tổng số lao động	Người	415,0
2	Tổng quỹ tiền lương	Tỷ đồng	51,436
3	Lương bình quân/người/tháng	Đồng	10,0
4	Chỉ tiêu tăng năng suất lao động	%	≥ 7%

7. Thông qua mức thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty thực hiện năm 2024 và Kế hoạch thù lao 2025 theo nội dung Tờ trình số 04/25/TT-ĐHCD với **5.600.226** cổ phần tán thành, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, cụ thể như sau:

7.1. Mức thù lao thực hiện năm 2024:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 6,0 triệu đồng/tháng
- Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc : 5,0 triệu đồng/tháng

- Thành viên HĐQT : 4,0 triệu đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát : 4,0 triệu đồng/tháng
- Thành viên BKS : 3,0 triệu đồng/tháng
- Thư ký Công ty : 2,0 triệu đồng/tháng

7.2. Mức thù lao kế hoạch năm 2025: Chi trả bằng với năm 2024.

8. Căn cứ Tờ trình số 05/25/TT-ĐHCD về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025, Đại hội thống nhất lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán An Việt là đơn vị kiểm toán năm 2025 với **3.542.560** cổ phần tán thành, tương đương 63,26% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội

9. Căn cứ Tờ trình số 06/25/TT-ĐHCD về việc sửa đổi Điều lệ Công ty: quy định số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 07 người (thay cho 05 người như trước đây). Theo đó, đồng thời điều chỉnh nội dung quy định số lượng thành viên HĐQT tại mục a khoản 2 điều 3 Quy chế quản trị nội bộ và khoản 1 điều 5 Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty CP Vicem bao bì Bút Sơn cho phù hợp với Điều lệ và áp dụng thực hiện từ năm 2026 (nhiệm kỳ HĐQT 2026-2031) với **5.600.226** cổ phần tán thành, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 kết thúc vào hồi 11 giờ 00 phút cùng ngày.

Các nội dung trong phiên họp được lập thành Biên bản và được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua. Biên bản gồm 05 (năm) trang, được lập thành 03 (ba) bản, lưu Hồ sơ văn kiện Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 tại Văn phòng Công ty 01 bản, lưu VT 01 bản, lưu Ban Thư ký 01 bản.

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 sẽ được lập thành văn bản và thông báo đến toàn thể Cổ đông theo đúng quy định của Pháp luật.

BAN THƯ KÝ

ĐOÀN CHỦ TỊCH

Đặng Xuân Bách Lê Thị Hiền Trần Đức Thiện Trần Ngọc Hưng Hoàng Trung Chiến

Nam Định, ngày 24 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Kính thưa các vị Đại biểu, các Cổ đông Công ty

Thưa toàn thể Đại hội.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Vicem bao bì Bút Sơn;

Hôm nay Công ty cổ phần Vicem bao bì Bút Sơn long trọng tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 để tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban lãnh đạo công ty trong năm 2024, đồng thời cũng đề ra chỉ tiêu kế hoạch cho năm 2025.

PHẦN I HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

I. Đặc điểm tình hình

1. Thuận lợi:

Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn là doanh nghiệp sản xuất công nghiệp với tổng số hơn 400 CBCNV. Người lao động trong Công ty chủ yếu là lực lượng công nhân trực tiếp sản xuất, trải qua gần 30 năm xây dựng và phát triển đã có nhiều thế hệ công nhân lao động đã và đang gắn bó tiếp tục xây dựng Công ty ngày càng phát triển. Đây cũng chính là nền tảng vững chắc cho việc quản trị, điều hành luôn được duy trì và đạt hiệu quả.

Sự phối hợp chặt chẽ có hiệu quả giữa HĐQT với Ban điều hành và sự phấn đấu nỗ lực của tập thể người lao động trong Công ty trong năm 2024 vượt qua khó khăn, dành được những kết quả đáng khích lệ trong sản xuất kinh doanh.

2. Khó khăn:

- Tình hình thế giới có nhiều biến động nhanh, phức tạp. Ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế dẫn đến chi phí sản xuất gia tăng. Trong nước, kinh tế vĩ mô phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thử thách; đầu tư công giảm, thị trường xi măng trong nước và xuất khẩu gặp nhiều khó khăn do lượng cung vượt xa cầu. Yêu cầu của thị trường về chất lượng, mẫu mã vỏ bao ngày càng tăng và khắt khe, cạnh tranh trên thị trường vỏ bao xi măng ngày càng gay gắt... làm ảnh hưởng lớn tới kế hoạch sản xuất, hiệu quả kinh doanh trong cả năm 2024 của Công ty;

- Thị trường tiêu thụ các khách hàng trong Vicem tiếp tục chiếm tỷ trọng thấp trong tổng sản lượng sản xuất tiêu thụ (32,1%);

- Công tác thu hồi công nợ của các khách hàng còn gặp nhiều khó khăn, số dư nợ của một số khách hàng (như Xi măng Bút Sơn, Xi măng Hạ Long) lớn, thời gian quá hạn kéo dài;

- Mặt khác khách hàng nợ đọng kéo dài, chiếm dụng vốn nhiều, dẫn đến thiếu hụt nguồn vốn SXKD, trong khi hạn mức vay vốn lưu động ngân hàng có hạn.

- Vấn đề lao động cũng là một trong những khó khăn của Công ty trong giai đoạn hiện nay, nhu cầu tìm việc làm giảm dẫn đến lượng hồ sơ ứng tuyển không nhiều trong khi đó lượng người xin thôi việc vẫn tiếp tục tăng.

II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024:

1. Các chỉ tiêu chủ yếu:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH (%)
1	Tiêu thụ các loại bao XM	Triệu cái	56,0	57,3	102,3
2	Tiêu thụ bao Jumbo, Sling	Nghìn cái	1.200,0	1.376,0	114,7
3	Doanh thu tiêu thụ	Tỷ đồng	335,8	355,5	105,9
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	7,796	6,306	80,9
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	7,0	8,7	124,3
6	Lương bình quân/người/tháng	Triệu đồng	9,0	11,4	126,7

2. Về công tác đầu tư và sửa chữa TSCĐ thuộc thẩm quyền HĐQT phê duyệt:

Không có

3. Về công tác quản lý và một số mặt công tác khác

Với quyền hạn, nghĩa vụ được giao theo quy định của pháp luật và điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty; Căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và tình hình thực tế của Công ty; Năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp bàn những vấn đề quan trọng để tập trung chỉ đạo, ra các nghị quyết, quyết định kịp thời phục vụ công tác tổ chức, sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng và các mặt công tác khác.

Năm 2024 HĐQT đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định sau:

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
A	NGHỊ QUYẾT		
1	01/24/NQ-HĐQT	22/01/2024	Nghị quyết HĐQT vv thông qua kế hoạch vay vốn và đảm bảo cấp tín dụng tại Ngân hàng MB
2	02/24/NQ-HĐQT	03/02/2024	Nghị quyết HĐQT quý I/2024
3	03/24/NQ-HĐQT	29/03/2024	Nghị quyết HĐQT quý II/2024

4	04/24/NQ-HĐQT	10/04/2024	Nghị quyết HĐQT vv thông qua Kế hoạch vay vốn Ngân hàng VCB
5	05/24/NQ-HĐQT	01/06/2024	Nghị quyết HĐQT vv thông qua Kế hoạch vay vốn Ngân hàng BIDV
6	06/24/NQ-HĐQT	28/06/2024	Nghị quyết HĐQT quý III/2024
7	07/24/NQ-HĐQT	01/08/2024	Nghị quyết HĐQT v/v vay vốn cấp tín dụng Ngân hàng Vietinbank
8	08/24/NQ-HĐQT	30/10/2024	Nghị quyết HĐQT quý IV/2024
9	09/24/NQ-HĐQT	12/11/2024	Nghị quyết HĐQT v/v vay vốn cấp tín dụng Ngân hàng Shinhanbank
B QUYẾT ĐỊNH			
1	01/24/QĐ-HĐQT	03/02/2024	Phê duyệt Kế hoạch năm 2024
2	02/24/QĐ-HĐQT	03/02/2024	Phê duyệt Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2024
3	03/24/QĐ-HĐQT	03/02/2024	Ban hành Định mức vật tư, nguyên liệu năm 2023
4	04/24/QĐ-HĐQT	03/02/2024	Giao Quỹ tiền lương Kế hoạch năm 2023
5	05/24/QĐ-HĐQT	03/02/2024	Phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2023
6	06/24/QĐ-HĐQT	28/06/2024	Phê duyệt mô hình tổ chức Công ty
7	07/24/QĐ-HĐQT	28/06/2024	Miễn nhiệm chức danh Phó Giám đốc kiêm Trưởng P. Kỹ thuật đối với Ô Dương Tuấn Linh
8	08/24/QĐ-HĐQT	28/06/2024	Bổ nhiệm chức vụ Phó GD đối với Ô Trần Ngọc Tuấn
9	09/24/QĐ-HĐQT	28/06/2024	Bổ nhiệm chức danh Trưởng P. Kỹ thuật
10	10/24/QĐ-HĐQT	28/06/2024	Bổ nhiệm chức danh Trưởng P. Kế hoạch
11	11/24/QĐ-HĐQT	28/06/2024	Bổ nhiệm chức danh Trưởng P. HCNS
12	12/24/QĐ-HĐQT	28/06/2024	Bổ nhiệm Quản đốc Xưởng 2
13	13/24/QĐ-HĐQT	01/07/2024	Thành lập Hội đồng thi đua, khen thưởng, kỷ luật
14	14/24/QĐ-HĐQT	01/07/2024	Thành lập Hội đồng lương
15	15/24/QĐ-HĐQT	01/07/2024	Ban hành quy chế hoạt động của Ban Giám đốc

Trong thời gian qua Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ, thực hiện đúng quy định của pháp luật trong việc quản trị Công ty; Bảo toàn tốt nguồn vốn của các cổ đông, duy trì và trả cổ tức hàng năm đầy đủ, đúng hạn được thể hiện thông qua các số liệu như sau:

*** Tại thời điểm 31/12/2024:**

- Vốn chủ sở hữu	:	107,830 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế	:	8,697 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	:	6,189 tỷ đồng
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu	:	1.032 đồng/cổ phiếu
- Tỷ suất LNST/vốn CSH (ROE)	:	5,74 %
- Tỷ suất LNST/tổng TS (ROA)	:	2,12 %

*** Việc chi trả cổ tức hàng năm:**

- Hàng năm chi trả cổ tức cho các cổ đông của Công ty đầy đủ, kịp thời đúng quy định của pháp luật. Trả cổ tức năm 2023 đã được thực hiện thanh toán vào ngày 28/08/2024 với tỷ lệ 9% mà Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 đã thông qua ngày 25/04/2024.

*** Thù lao của Hội đồng quản trị:**

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2024, Công ty đã thực hiện mức trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2024 như sau:

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị	:	6,0 triệu đồng/tháng
+ Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	:	5,0 triệu đồng/tháng
+ Thành viên HĐQT	:	4,0 triệu đồng/tháng
+ Trưởng Ban Kiểm soát	:	4,0 triệu đồng/tháng
+ Thành viên BKS	:	3,0 triệu đồng/tháng
+ Thư ký Công ty	:	2,0 triệu đồng/tháng

4. Kết quả kiểm tra, giám sát của HĐQT đối với Giám đốc điều hành:

- HĐQT thực hiện quyền giám sát đối với Giám đốc điều hành thông qua việc thực hiện chế độ báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ tại các cuộc họp thường kỳ hoặc báo cáo bất thường khi có yêu cầu.

- Căn cứ nhiệm vụ quyền hạn của Giám đốc được quy định trong điều lệ công ty và kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2024, Hội đồng quản trị đã kiểm tra, giám sát đối với các nội dung sau:

+ Các chỉ tiêu do Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 thông qua và kế hoạch SXKD hàng quý do Hội đồng quản trị giao về cơ bản đều hoàn thành, chỉ tiêu quan trọng: Lợi nhuận đều đạt kế hoạch;

+ Việc quản lý, điều hành Công ty hoạt động đúng các quy định của Pháp luật, bảo toàn và phát triển có hiệu quả nguồn vốn của các cổ đông;

+ Thực hiện chế độ công bố thông tin khách quan, chính xác, trung thực và kịp thời đến các Cổ đông theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin đối với Công ty niêm yết;

+ Ổn định việc làm, đời sống, thu nhập cho người lao động, đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho các Cổ đông;

+ Thực hiện đầy đủ nộp ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành;

+ Trích lập các quỹ Phúc lợi, Khen thưởng, Đầu tư phát triển và tổ chức thực hiện, sử dụng các quỹ này đúng mục đích, đúng quy định;

+ Tham gia công tác từ thiện, nhân đạo theo các phong trào của Tổng công ty cũng như ở địa phương.

5. Báo cáo đánh giá hoạt động của thành viên độc lập HĐQT

5.1 Hoạt động của thành viên độc lập HĐQT

Công ty hiện có 01/05 thành viên là thành viên độc lập HĐQT, đảm bảo số lượng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Nghị định 155/2020/NĐ-CP được Chính phủ thông qua ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Trong năm 2024, thành viên độc lập HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, cùng xem xét, thảo luận và quyết định các vấn đề đặt ra tại từng cuộc họp. Với tư cách độc lập, thành viên HĐQT đã đưa ra các ý kiến đánh giá, đóng góp về chuyên môn trong hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh và nâng cao chất lượng quản trị công ty.

5.2 Kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT

Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập và tổ chức theo trình tự, thủ tục quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. Căn cứ vào tình hình thực tiễn, Chủ tịch HĐQT tiến hành tổ chức cuộc họp theo hình thức phù hợp để đảm bảo các thành viên HĐQT có thể tham dự, thảo luận và biểu quyết các vấn đề tại cuộc họp theo pháp luật và Điều lệ Công ty. Nội dung tại cuộc họp được các thành viên HĐQT thảo luận, phản biện, đánh giá đầy đủ và cẩn trọng. Việc biểu quyết và thông qua nghị quyết của HĐQT được thực hiện đúng theo quy định, dưới sự giám sát của Ban kiểm soát. Nhìn chung, các thành viên HĐQT đều có tinh thần trách nhiệm cao và cẩn trọng trong công việc.

III. Những tồn tại:

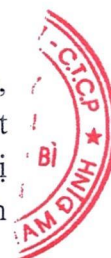
Trong quá trình hoạt động, Hội đồng quản trị nhận thấy còn tồn tại một số hạn chế, cụ thể là:

- Công tác thu hồi công nợ của các khách hàng còn gặp nhiều khó khăn, số dư nợ của một số khách hàng (như Xi măng Bút Sơn, Xi măng Hạ Long) lớn, thời gian quá hạn kéo dài;
- Thị trường tiêu thụ tại các khách hàng trong Vicem tiếp tục chiếm tỷ trọng thấp trong tổng sản lượng sản xuất tiêu thụ (32,1%);
- Sản lượng sản xuất tiêu thụ vỏ bao may tiếp tục tuy có tăng nhẹ so với cùng kỳ 19,8% song vẫn chiếm tỷ trọng thấp (31,6%) trong sản xuất tiêu thụ VBXM nói chung.

IV. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ 2024:

Trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ đối với Hội đồng quản trị đã luôn chỉ đạo, giám sát, kiểm tra, đánh giá những việc đã làm được và chưa làm được, quản lý các mặt hoạt động theo đúng thẩm quyền mà Luật và Điều lệ Công ty quy định, luôn bám sát Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên, bám sát thực tế để tập trung chỉ đạo sản xuất kinh doanh.

Năm 2024, mặc dù tình hình thế giới có nhiều biến động phức tạp, khó đoán, thị trường tiêu thụ bao bì các loại sụt giảm, tuy nhiên với Công ty CP Vicem Bao bì Bút Sơn xét trên tất cả các mặt hoạt động về quản trị, điều hành, SXKD thì cơ bản là hoàn thành nhiệm vụ, một số chỉ tiêu vượt mức kế hoạch, trong đó chỉ tiêu quan trọng nhất là lợi nhuận thì Công ty đã vượt kế hoạch 124,3% và không có sự cố lớn xảy ra.



PHẦN II

MỤC TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2025

Căn cứ vào kết quả năm 2024 và nhận định tình hình thị trường năm 2025, Hội đồng quản trị công ty dự kiến mục tiêu và nhiệm vụ cơ bản năm 2025 như sau:

I. Về công tác sản xuất kinh doanh:

- Sản xuất, tiêu thụ vỏ bao xi măng	:	56,0	triệu vỏ bao
- Sản xuất, tiêu thụ bao jumbo & sling	:	1,25	triệu cái
- Doanh thu tiêu thụ	:	335,126	tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế	:	7,263	tỷ đồng
- Tổng quỹ tiền lương	:	51,436	tỷ đồng
- Nộp ngân sách Nhà nước	:	9,644	tỷ đồng
- Chỉ số Ebitda	:	29,928	tỷ đồng

II. Một số mặt công tác khác

- Có phương án đầu tư đổi mới công nghệ, đa dạng hóa sản phẩm theo xu hướng chuyển đổi xanh và thân thiện với môi trường, đáp ứng nhu cầu trên thị trường hiện nay. Đồng thời, cải tạo môi trường làm việc để đáp ứng được tiêu chuẩn theo yêu cầu phát triển của xã hội cũng như các tiêu chuẩn chung của thị trường, giữ chân người lao động gắn bó làm việc với công ty;

- Chỉ đạo Ban Giám đốc điều hành tiếp tục duy trì mối quan hệ hợp tác có hiệu quả đối với các khách hàng truyền thống trong Vicem; Tiếp tục khai thác, chọn lọc các khách hàng có uy tín, ổn định, đảm bảo về thời gian thanh toán; Giảm các đơn hàng nhỏ lẻ không có hiệu quả và có yếu tố rủi ro về tài chính;

- Tăng cường các giải pháp về quản lý, về kỹ thuật và công nghệ để ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm để có sức cạnh tranh cao trên thị trường;

- Tìm các giải pháp tối ưu trong công tác thu hồi công nợ và khai thác các nguồn tài chính để đảm bảo vốn lưu động phục vụ cho sản xuất kinh doanh;

- Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp theo xu hướng chuyên nghiệp, công khai, minh bạch và đúng quy định của pháp luật.

Trên đây là báo cáo tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024, chỉ tiêu kế hoạch năm 2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Hoàng Trung Chiến

Nam Định, ngày 24 tháng 04 năm 2025

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024 VÀ
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025**

Kính thưa các vị Đại biểu, các Cổ đông Công ty

Thưa toàn thể Đại hội.

Căn cứ:

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vicem bao bì Bút Sơn;

Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động trong năm 2024 của Công ty Cổ phần Vicem bao bì Bút Sơn như sau:

I- HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm Soát đã phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, xây dựng Quy chế hoạt động của Ban và chương trình hoạt động từ năm 2022, ngoài ra Ban cũng tham dự các cuộc họp HĐQT hàng quý và các cuộc họp giao ban hàng tháng do Công ty tổ chức với mục tiêu nhằm đóng góp có hiệu quả vào kế hoạch SXKD của Công ty trong năm 2024. Cụ thể các hoạt động chủ yếu:

1. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị. Kiểm tra và giám sát việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.
2. Giám sát, kiểm tra thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024.
3. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
4. Kiểm tra và giám sát các thủ tục mua sắm vật tư nguyên liệu.
5. Kiểm tra và giám sát việc thực hiện việc tiêu hao định mức vật tư.
6. Kiểm tra và giám sát các thủ tục đầu tư, sửa chữa lớn các tài sản cố định.

II- HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN HÀNH CÁC NQ, QĐ CỦA HĐQT.

- Hội đồng quản trị công ty có 05 đồng chí, trong đó có 03 đồng chí không tham gia công tác điều hành trực tiếp. Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026 gồm:

- | | |
|--------------------------|---------------------------|
| 1. Ông Hoàng Trung Chiến | - Chủ tịch HĐQT |
| 2. Ông Nguyễn Mạnh Hải | - Thành viên HĐQT |
| 3. Ông Trần Ngọc Hưng | - Thành viên HĐQT |
| 4. Ông Dương Tuấn Linh | - Thành viên HĐQT |
| 5. Ông Phạm Văn Minh | - Thành viên HĐQT độc lập |

- Ban Giám đốc điều hành nhiệm kỳ 2021-2026 gồm:

- | | |
|------------------------|--|
| 1. Ông Trần Ngọc Hưng | - Giám đốc |
| 2. Ông Dương Minh Tuấn | - Phó giám đốc |
| 3. Ông Trần Ngọc Tuấn | - Phó giám đốc (Bổ nhiệm ngày 28/06/2024) |
| 4. Ông Dương Tuấn Linh | - Phó giám đốc SX (Miễn nhiệm ngày 28/06/2024) |

- HĐQT đã tổ chức các phiên họp định kỳ hàng quý, đưa ra các nghị quyết, quyết định kịp thời để định hướng, chỉ đạo sản xuất kinh doanh. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình, thực hiện theo Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định của pháp luật.

- Các nghị quyết của HĐQT đã được ban hành đúng thẩm quyền của HĐQT, nội dung của các nghị quyết đều tuân thủ và phù hợp với các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, mục tiêu chiến lược phát triển của Công ty, tuân thủ đúng theo Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, và các quy định khác của pháp luật.

III- THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Kết quả sản xuất kinh doanh thể hiện qua các chỉ tiêu chủ yếu sau đây:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	So sánh TH/KH (%)
1	Sản lượng sản xuất				
	- Vỏ bao xi măng	Tr. vỏ	56,0	57,1	101,9
	- Vỏ bao Jumbo + Sling	Tr. vỏ	1.200,0	1.377,0	114,7
2	Sản lượng tiêu thụ				
	- Vỏ bao xi măng	Tr. vỏ	56,0	57,3	102,3
	- Vỏ bao Jumbo + Sling	Tr. vỏ	1.200,0	1.376,0	114,7
3	Doanh thu	Tỷ đồng	335,82	355,51	105,8
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	7,0	8,7	124,3
5	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	7,79	6,30	80,9

- Cùng với HĐQT, Ban giám đốc công ty có những chỉ đạo sát sao và quyết liệt, đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, điều hành quản lý và phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của Công ty. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, các chế độ chính sách cho người lao động, bảo toàn và phát triển vốn của Nhà nước và các cổ đông.

- Ban giám đốc đã có những giải pháp xử lý, kịp thời, chấn chỉnh và nâng cao công tác quản lý, nâng cao hiệu quả SXKD và có nhiều giải pháp cả về thị trường, kỹ thuật, tiết kiệm chi phí, chống lãng phí, hợp lý hóa sản xuất... để đạt được hiệu quả cao nhất.

- Ban giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Ổn định việc làm, thu nhập cho người lao động, đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho các cổ đông.

2. Về công tác tài chính kế toán:

- Công ty lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán An Việt là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính theo đúng nội dung của Đại hội cổ đông năm 2024.

- Công ty đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu về chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành, thực hiện hạch toán, kế toán và lập các báo cáo tài chính theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính.

- Công ty đã thực hiện việc công bố thông tin theo đúng hướng dẫn tại Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 đối với công ty niêm yết.

- Ban Kiểm soát xác nhận các số liệu tài chính được đưa ra trong Báo cáo của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông là thể hiện trung thực tình hình kế toán tài chính hiện tại của Công ty. Những số liệu chính về tình hình tài chính 31/12/2024:

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu tài chính	31/12/2024	31/12/2023	So sánh 2024/2023 (%)
I. Tổng tài sản	291,3	299,4	97,3
1. Tài sản ngắn hạn	222,1	216,4	102,6
2. Tài sản dài hạn	69,2	83,0	83,4
II. Tổng nguồn vốn	291,3	299,4	97,3
1. Nợ ngắn hạn	183,5	192,2	95,5
2. Nợ dài hạn	-	-	
3. Vốn chủ sở hữu	107,8	107,2	100,6

3. Về công nợ phải thu, phải trả:

- Tại ngày 31/12/2024, nợ phải trả cho người bán là 53,9 tỷ, nợ phải thu của khách hàng là 192,72 tỷ (trong đó nợ phải thu trong Vicem là 113,19 tỷ; ngoài Vicem là 79,53 tỷ, chiếm 41,3% tổng nợ phải thu). Một số đơn vị có dư nợ cao cụ thể:

Đvt: Tỷ đồng

Tên Công ty	Số dư nợ tại 31/12/2024
Công ty cổ phần xi măng Vicem Bút Sơn	46,82
Công ty cổ phần Xi măng Hạ Long	23,34
Công ty TNHH MTV Xi măng Vicem Tam Điệp	27,64
Công ty cổ phần đầu tư Thành Thắng Group	30,57
Công ty TNHH NĐ Minh Dương	7,05
Công ty CP thương mại NCL	18,57

- Với dư nợ rất cao và đặc biệt là các đơn vị ngoài Vicem thì rủi ro về tài chính là rất cao, Công ty cần phải có giải pháp để thu hồi công nợ như: Mở bảo lãnh thanh toán, tính chi phí lãi vay vào giá thành sản xuất khi nợ quá hạn, đưa ra mức dư nợ trần để cân đối sản xuất với nợ phải thu mục đích sản xuất nhưng cũng phải an toàn về tài chính.

4. Về công tác tổ chức nhân sự:

- Tại ngày 31/12/2024, Công ty có tổng số 419 lao động, trong đó có 410 lao động đã ký hợp đồng, đồng thời trong năm đã tuyển dụng bổ sung lao động 44 người; chuyển công tác cho 66 lao động không còn nhu cầu làm việc tại Công ty. Các thủ tục về công tác tuyển dụng được thực hiện theo đúng quy chế, quy định của Công ty.

- Thu nhập bình quân của người lao động đạt: 11,4 triệu đồng/người/tháng.

- Các chế độ của người lao động luôn được đảm bảo và theo luật hiện hành và quy chế của Công ty.

5. Về các công tác khác:

a/ Công tác đầu tư, sửa chữa lớn TSCĐ.

- Về đầu tư mua sắm: Trong năm vừa qua, công ty đầu tư lắp đặt băng tải phục vụ vận chuyển vỏ bao tại xưởng may vỏ bao Jumbo, Sling với tổng giá trị 580,8 triệu đồng (đã bao gồm thuế và phí).

- Về sửa chữa lớn tài sản cố định: Chi phí SCL máy móc thiết bị là 5,103 tỷ đồng. Các khoản đầu tư và chi phí trên đều nằm trong KHSXKD năm 2024 đã được phê duyệt

b/ Mua sắm nguyên vật liệu chủ yếu

Việc sắm nguyên vật liệu, Công ty thực hiện đúng theo Quy chế Quản lý mua sắm hàng hóa và dịch vụ ban hành kèm theo Quyết định số 19/21/QĐ-HĐQT ngày 28/12/2021 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần VICEM bao bì Bút Sơn và quy định của Pháp luật Nhà nước hiện hành.

IV- THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2024

1. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính



- Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành, được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt.

- Ý kiến của kiểm toán viên về các Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty là ý kiến chấp nhận toàn bộ. Báo cáo tài chính năm 2024 đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2024.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chủ yếu trong năm 2024 theo BCTC như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	So sánh TH/KH (%)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đ	335,82	355,51	105,8
2	Chi phí tài chính	Tỷ đ	9,5	6,8	71,6
3	Chi phí bán hàng	Tỷ đ	7,1	5,9	83,1
4	Chi phí quản lý	Tỷ đ	10,6	14,8	139,6
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	7,0	8,7	124,3

Căn cứ vào bảng tổng hợp nêu trên cho thấy: Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 tương đối hiệu quả, chỉ tiêu doanh thu tăng 5,8%, tổng chi phí tăng nhẹ 1,1% so với kế hoạch đề ra, do đó lợi nhuận trước thuế tăng 24,3%.

3. Tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2024

3.1. Các chỉ tiêu phân tích tài chính

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2023
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản dài hạn / Tổng số tài sản	%	23,77	27,72
	- Tài sản ngắn hạn / Tổng số tài sản	%	76,23	72,28
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	62,98	64,19
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/ tổng nguồn vốn	%	37,02	35,81
3	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,97	0,86
	- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,21	1,13
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	- Tỷ suất LN sau thuế / Tổng tài sản	%	2,12	1,89
	- Tỷ suất LN sau thuế / Doanh thu thuần	%	1,74	1,59
	- Tỷ suất LN sau thuế / Nguồn vốn chủ sở hữu	%	5,74	5,28

3.2. Nhận xét, đánh giá tình hình tài chính tại ngày 31/12/2024

Từ các chỉ tiêu kinh doanh tài chính cho thấy:

- Các chỉ tiêu cơ cấu tài sản, cơ cấu nguồn vốn năm 2024 đều rất tốt so với năm 2023
- Các tỷ suất sinh lời đều >1, tỷ suất lợi nhuận năm 2024 đều tăng so với năm 2023 cho thấy việc đầu tư hoạt động kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả rất tốt.

- Căn cứ các chỉ số trên khả năng thanh toán nợ hiện thời và nợ nhanh vẫn sẵn sàng thanh toán nợ ngắn hạn và khả năng thanh toán nhanh tốt, tính thanh khoản cao.

V- THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2024

1. Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2023 và trả cổ tức cho Cổ đông theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Năm 2024, Công ty đã chia cổ tức của năm 2023 là 9%/năm tương ứng với số tiền là : 5,4 tỷ đồng.

- Dự kiến phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	7,04	8,69
2	Tổng lợi nhuận sau thuế	5,63	6,19
3	Lợi nhuận được phân phối	5,63	6,19
4	Tỷ lệ trả cổ tức 2024 (%)	9,0	10,0
5	Tiền trả cổ tức	5,4	6,0
6	Trích các quỹ dự kiến		0,19
	- Quỹ đầu tư phát triển		0,05
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi		0,14
7	Tổng lợi nhuận đã phân phối		6,19

- Công ty đã thực hiện phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức cho các cổ đông theo đúng Điều lệ, Nghị quyết HĐQT và quy định của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

2. Trích thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024

Căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2024, Công ty đã thực hiện mức trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 như sau :

- + Chủ tịch Hội đồng quản trị : 6,0 triệu đồng/tháng
- + Thành viên HĐQT kiêm GĐ: 5,0 triệu đồng/tháng
- + Thành viên HĐQT: 4,0 triệu đồng/tháng
- + Trưởng Ban Kiểm soát: 4,0 triệu đồng/tháng
- + Thành viên BKS: 3,0 triệu đồng/tháng
- + Thư ký Công ty: 2,0 triệu đồng/tháng

VI. KẾ HOẠCH NĂM 2025

- Sản xuất, tiêu thụ vỏ bao xi măng: 56,0 triệu vỏ
- Sản xuất, tiêu thụ vỏ bao Jumbo - Sling: 1,25 triệu vỏ
- Tổng doanh thu: 335,126 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 7,263 tỷ đồng
- Nộp ngân sách: 9,644 tỷ đồng
- Chi trả cổ tức: 9%
- Thu nhập bình quân: 10,0 triệu đồng/người/tháng.

VII- KIẾN NGHỊ

Để thực hiện tốt nhiệm vụ năm 2025, Ban kiểm soát có một số kiến nghị như sau:

1. Về công tác tổ chức và nguồn nhân lực

- Có chế độ chính sách phù hợp để giữ chân người lao động hiện có; Tiếp tục tuyển dụng lao động phổ thông, lao động có trình độ kỹ thuật trên nhiều kênh thông tin để đáp ứng được nguồn lao động cần thiết, đồng thời duy trì ổn định thu nhập và các chế độ khác cho người lao động, nhằm mục đích để người lao động yên tâm làm việc, đảm bảo cuộc sống và gắn bó lâu dài với Công ty.

- Tiếp tục phát huy nguồn nhân lực hiện có và đào tạo tại chỗ thêm tay nghề nhằm mục đích luân chuyển giữa các bộ phận, kèm theo đó là các chế độ sao cho phù hợp.

2. Về tổ chức sản xuất

- Cân đối nguồn nhân lực để tổ chức sản xuất cho phù hợp, đáp ứng được yêu cầu của khách hàng, hạn chế tối đa sử dụng lao động tăng ca, thêm giờ và làm việc vào ngày nghỉ.



- Phát huy tối đa công suất thiết bị, nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm thiểu chi phí nhằm giảm giá thành sản xuất.
- Kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ tại các công đoạn sản xuất, có biện pháp xử lý kịp thời, cụ thể để hạn chế tối đa sản phẩm kém chất lượng.
- Có kế hoạch sửa chữa, bảo dưỡng máy móc thiết bị để dây chuyền sản xuất hoạt động ổn định, đạt năng suất chất lượng, giảm thiểu phế phẩm.
- Xử lý sự cố thiết bị kịp thời đảm bảo an toàn, tiết kiệm.
- Kiểm tra, tuyên truyền công tác An toàn VSLĐ, PCCN và phòng chống thiên tai.

3. Về công tác thị trường

- Nắm bắt thị trường để đa dạng hóa các sản phẩm, đáp ứng nhu cầu thị trường.
- Tiếp tục bám sát các thị trường hiện có để đảm bảo sản xuất được ổn định.
- Đánh giá và lựa chọn những khách hàng vừa có hiệu quả kinh tế vừa đảm bảo được việc thanh toán công nợ để sản xuất.
- Thường xuyên theo dõi nắm bắt giá cả thị trường nguyên vật liệu để mua với số lượng và giá tốt nhất đảm bảo hiệu quả kinh tế cao.

4. Về công tác tài chính

- Tăng cường và có giải pháp cụ thể trong việc thu hồi công nợ đặc biệt là đối với các khoản nợ lớn quá hạn nhằm giảm chi phí lãi vay ngắn hạn, tăng vòng quay vốn lưu động đảm bảo sử dụng vốn có hiệu quả hơn.
- Bám sát nhu cầu sản xuất để có lượng hàng hóa nguyên vật liệu dự trữ tồn kho phù hợp cho kỳ tới, tránh tình trạng đọng vốn nhiều.
- Phải có đảm bảo công nợ và mức dư nợ trần đối với từng khách hàng cụ thể và đề nghị khách hàng thực hiện theo hợp đồng đã ký.

VIII- TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG:

- Năm 2024 Ban kiểm soát đã hoạt động theo đúng chức trách hiện vụ và quyền hạn theo qui định của pháp luật, điều lệ của Công ty và qui chế của Ban. Thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc và quá trình SXKD của công ty theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2024.

- Trong quá trình hoạt động Ban kiểm soát không phát hiện ra điều gì bất thường trong công tác quản lý điều hành của công ty. Ban kiểm soát cũng đã nhận được sự hợp tác có hiệu quả của HĐQT, BGĐ và các bộ phận liên quan trong việc cung cấp thu thập thông tin số liệu, tài liệu liên quan đến toàn bộ quá trình hoạt động SXKD của công ty.

- Các thành viên trong Ban với các nhiệm vụ được giao đã nâng cao tinh thần trách nhiệm, chủ động hoàn thành các công việc trong lĩnh vực phụ trách đảm bảo khách quan và trung thực.

- Để đảm bảo công tác kiểm tra giám sát hoạt động SXKD trong năm 2025 đạt hiệu quả, Ban kiểm soát mong tiếp tục nhận được sự hợp tác tốt hơn nữa của HĐQT, BGĐ điều hành và các bộ phận liên quan để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ mà Đại hội cổ đông giao.

Trên đây là toàn bộ báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.



Nam Định, ngày 24 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2024
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025 & GIAI ĐOẠN
5 NĂM 2025 - 2029

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Phần thứ nhất
THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2024

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

- Ảnh hưởng, tác động của môi trường doanh nghiệp: Năm 2024 tiếp tục là năm chịu ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế dẫn đến chi phí sản xuất gia tăng. Trong nước, kinh tế vĩ mô phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thử thách; đầu tư công giảm, thị trường xi măng trong nước và xuất khẩu gặp nhiều khó khăn do lượng cung vượt xa cầu. Yêu cầu của thị trường về chất lượng, mẫu mã vỏ bao ngày càng tăng và khắt khe, cạnh tranh trên thị trường vỏ bao xi măng ngày càng gay gắt... làm ảnh hưởng lớn tới kế hoạch sản xuất, hiệu quả kinh doanh trong cả năm 2024 của Công ty.

- Việc thanh toán công nợ của các khách hàng kéo dài, nợ quá hạn tăng làm ảnh hưởng rất lớn đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Đặc biệt là các khách hàng trong Vicem có dư nợ rất lớn (đặc biệt là Xi măng Bút Sơn, Xi măng Hạ Long), đây cũng là khó khăn nhất của năm 2024.

- Tình hình lao động trong năm 2024 biến động nhiều, lượng tuyển dụng thấp hơn lao động nghỉ việc, Công ty luôn trong tình trạng thiếu lao động, đây cũng là vấn nạn chung của nhiều doanh nghiệp trong những năm gần đây.

II. TỔNG QUAN VỀ KẾT QUẢ SXKD

1. Kết quả hoạt động sản xuất doanh năm 2024

gln

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/ KH (%)	So sánh năm 2023
I	Chỉ tiêu về tài chính					
1	Doanh thu bán hàng	Tỷ đồng	335,82	355,51	105,8	99,9
2	Lợi nhuận	Tỷ đồng	7,0	8,7	124,3	122,5
3	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	7,796	6,306	80,9	49,2
4	Tỷ lệ trả cổ tức bằng tiền	%	8%	10%	125,0	111,1
II	Chỉ tiêu về sản lượng					
1	Tiêu thụ các loại bao XM	Triệu cái	56,0	57,3	102,3	102,5
2	Tiêu thụ bao Jumbo, Sling	Nghìn cái	1.200,0	1.376,0	114,7	97,6
III	Chỉ tiêu về Lao động – Tiền lương					
1	Tổng số lao động	Người	450	419	93,1	95,0
2	Tổng quỹ tiền lương	Tỷ đồng	50,436	54,886	108,8	100,5
	<i>Trong đó:</i>					
	- Tiền lương bao sản phẩm	Tỷ đồng	45,840	50,306	109,7	100,2
	- Tiền lương ngoài đơn giá	Tỷ đồng	3,060	2,905	94,9	100,6
	- Quỹ tiền lương Ban GD	Tỷ đồng	1,536	1,674	108,9	108,9
3	Lương bình quân/người/tháng	Tr. Đồng	9,0	11,4	126,7	112,9

Nhận xét:

Năm 2024 tiếp tục là năm gặp nhiều biến động, tình hình chính trị thế giới thường xuyên bất ổn: xung đột quân sự giữa Nga – Ukraina, xung đột giữa Israel và Hamas ngày càng phức tạp, chính sách tiền tệ ở các nước tiếp tục thắt chặt, thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu ảnh hưởng sâu sắc đến nền kinh tế thế giới, trong đó có Việt Nam. Thị trường tiêu thụ vỏ bao xi măng cũng bị ảnh hưởng và có nhiều biến động, công tác thu hồi công nợ của Công ty còn gặp rất nhiều khó khăn. Đặc biệt, công tác tuyển dụng lao động gặp nhiều hạn chế do lượng hồ sơ nộp vào không nhiều vì thế lao động có xu hướng giảm.

Tuy nhiên, Ban điều hành đã linh hoạt, có nhiều giải pháp hữu hiệu để đạt được kết quả tốt (tất cả các chỉ tiêu năm 2024 đều vượt kế hoạch).

Riêng chỉ tiêu quan trọng nhất là chỉ tiêu lợi nhuận vượt 24,3% so với kế hoạch và cũng vượt 22,5% so với năm 2023, là điểm sáng trong khối bao bì nói chung. Trước những khó khăn và kết quả đã được, 2024 được đánh giá là một năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của Công ty.

2. Về công tác Tổ chức - Lao động:

- Về mô hình tổ chức:

+ Từ 01/01/2024 – 30/06/2024: Mô hình tổ chức Công ty không thay đổi.

+ Từ 01/07/2024, Công ty đã tách Phòng Kế hoạch thành 2 phòng chức năng độc lập là Phòng Kế hoạch và Phòng HCNS; Luân chuyển và bổ nhiệm Cán bộ quản lý tại các đơn vị theo biên bản họp HĐQT quý III ngày 28/06/2024.

- Về công tác tổ chức, lao động từ 01/01/2024 đến 31/12/2024, tình hình lao động có xu hướng giảm. Số lao động tuyển dụng chỉ bằng 67% số lao động xin thôi việc. Do vậy, Công ty luôn trong tình trạng thiếu hụt lao động.

- Tổng số CBCNV tại thời điểm 01/01/2024 là 441, tại thời điểm 31/12/2024 là 419 lao động; Trong đó lao động đang học việc là 03 lao động.

- Số lao động biến động từ đầu năm đến nay:

+ Tổng số lao động vào Công ty: 44 người

+ Tổng số lao động thôi việc: 66 người

Trong đó:

21 người có thời gian làm việc chưa đủ 01 năm.

42 người có thời gian làm việc từ 01 đến 10 năm

03 người có thời gian làm việc trên 10 năm.

3. Thực hiện các dự án đầu tư, mua sắm thiết bị:

Trong năm vừa qua, Công ty đầu tư lắp đặt băng tải phục vụ vận chuyển vỏ bao tại xưởng may vỏ bao Jumbo, Sling với tổng giá trị 580,8 triệu đồng (đã bao gồm thuế và phí)

4. Công tác sửa chữa lớn tài sản cố định:

Năm 2024 phát sinh chi phí sửa chữa máy móc thiết bị là 5,103 tỷ đồng.

Trong đó:

Sửa chữa máy tạo sợi là: 411,0 triệu đồng;

Sửa chữa máy dệt là: 4.335,0 triệu đồng;

Sửa chữa máy tráng là: 210,0 triệu đồng;

Sửa chữa máy lồng, in cắt, dán đáy: 147,0 triệu đồng

Phần thứ hai
KẾ HOẠCH SXKD GIAI ĐOẠN 5 NĂM 2025 – 2029
MỤC TIÊU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2025

I. KẾ HOẠCH SXKD GIAI ĐOẠN 5 NĂM 2025 – 2029

1. Kế hoạch kinh doanh

ĐVT: triệu VNĐ

STT	Chỉ Tiêu	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029
1	Doanh Thu	335.125,55	341.828,06	400.357,11	410.366,04	420.625,19
2	Giá vốn	303.655,46	309.728,57	306.631,28	302.031,82	299.011,50
3	Lợi nhuận gộp	31.470,09	32.099,49	31.778,50	31.301,82	30.988,80
4	Lợi nhuận tài chính	50,00	51,00	50,49	49,73	49,23
5	Chi phí bán hàng	6.720,30	6.854,71	6.786,16	6.684,37	6.617,52
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.744,47	9.939,36	9.839,96	9.692,36	9.595,44
7	Lợi nhuận khác	200,00	204,00	201,96	198,93	196,94
8	Tổng lợi nhuận trước thuế	7.262,88	7.346,94	7.273,47	7.164,37	7.092,73
9	Chi phí thuế TNDN	1.452,58	1.469,39	1.454,69	1.432,87	1.418,55
10	Lợi nhuận sau thuế TNDN	5.810,31	5.877,55	5.818,78	5.731,50	5.674,18
11	Tỉ lệ chi trả cổ tức dự kiến	9%	9%	9%	9%	9%

2. Kế hoạch vốn lưu động

ĐVT: VNĐ

TT	Chỉ Tiêu	31/12/2025	31/12/2026	31/12/2027	31/12/2028	31/12/2029
1	Các khoản phải thu ngắn hạn	180.000.000.000	183.600.000.000	181.764.000.000	179.037.540.000	177.247.165.000
2	Hàng tồn kho	50.000.000.000	51.000.000.000	50.490.000.000	49.732.650.000	49.235.324.000
3	Tài sản ngắn hạn khác	550.000.000	561.000.000	555.000.000	546.675.000	541.208.000
4	Các khoản phải trả ngắn hạn (không bao gồm vay NH)	185.000.000.000	188.700.000.000	186.813.000.000	184.010.805.000	182.170.697.000
5	Vốn lưu động ngoài tiền mặt và tài sản phi hoạt động ngắn hạn	-	-	-	-	-

3. Kế hoạch vay vốn và đầu tư mua sắm

ĐVT: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029
1	Dòng tiền tăng do vay nợ mới	325.000.000.000	331.500.000.000	328.185.000.000	323.262.225.000	320.029.603.000
2	Dòng tiền trả nợ gốc vay	330.000.000.000	336.600.000.000	333.234.000.000	328.235.490.000	324.953.135.000
3	Dòng tiền chi đầu tư mua sắm TSCĐ và TS dài hạn	10.000.000.000	60.000.000.000			

I. MỤC TIÊU KẾ HOẠCH SXKD 2025

1. Mục tiêu tài chính:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch
1	Doanh thu	Tỷ đồng	335,126
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	7,263
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	5,811
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	9,644
5	Tỷ lệ trả cổ tức bằng tiền	%	9,0

2. Mục tiêu sản lượng:

2.1. Đối với hoạt động sản xuất các loại vỏ bao xi măng:

Bao gồm bao may và bao dán đáy:

- Kế hoạch sản lượng: 56,0 triệu bao các loại.

2.2. Đối với hoạt động sản xuất bao Sling, Jumbo

- Kế hoạch sản lượng: 1,25 triệu bao

3. Mục tiêu về Lao động – Tiền lương

- Tổng số lao động : 415 người
- Tổng quỹ lương : 51,436 tỷ đồng
- Tiền lương bình quân người/tháng : 10 triệu đồng
- Tăng năng suất lao động : $\geq 7\%$

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về tổ chức sản xuất:

- Tăng cường công tác quản lý kỹ thuật, vận hành thiết bị, nắm bắt và làm chủ được thiết bị công nghệ mới đầu tư. Nâng cao chất lượng sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị.

- Không để tình trạng thiếu nguyên liệu, vật tư, phụ tùng cho sản xuất, không để máy dừng do thiếu vật tư hoặc phụ tùng sửa chữa.

- Việc phối hợp giữa các đơn vị sản xuất với sản xuất, sản xuất với đơn vị phụ trợ phải thống nhất, kịp thời, tránh tình trạng đổ lỗi cho nhau.

- Kiểm tra chặt chẽ chất lượng ngay từ khâu vật tư đầu vào và ở tất cả các công đoạn sản xuất tiếp theo; Duy trì và nâng cao chất lượng sản phẩm để tăng sức cạnh tranh;

- Nâng cao công tác quản lý sản xuất, tiết kiệm vật tư nguyên liệu, giảm giá thành sản phẩm.

- Thường xuyên nghiên cứu, tiếp cận, cập nhật các loại thiết bị và công nghệ mới, hiện đại và mạnh dạn áp dụng đưa vào sản xuất để đạt được hiệu quả cao hơn.
- Tăng cường chất lượng sửa chữa, gia công, chế tạo phụ tùng, vật tư.

2. Về công tác quản lý chất lượng sản phẩm

Trước yêu cầu ngày càng khắt khe của khách hàng về chất lượng sản phẩm cũng như việc cạnh tranh ngày càng gay gắt trên thị trường, năm 2025 Công ty cần phải tập trung làm tốt công tác quản lý chất lượng sản phẩm với các nội dung sau:

- Kiểm tra chặt chẽ chất lượng ngay từ khâu vật tư đầu vào và ở tất cả các công đoạn sản xuất tiếp theo;
- Gắn trách nhiệm về chất lượng sản phẩm do phân xưởng, bộ phận mình làm ra đối với từng người lao động làm việc trong tất cả công đoạn sản xuất;

3. Công tác thị trường

- Thường xuyên bám sát khách hàng để nắm bắt kịp thời những thay đổi về kỹ thuật, thay đổi về chủng loại, công nghệ đóng bao của khách hàng để điều chỉnh sản phẩm của mình cho phù hợp.
- Khai thác thị trường các loại sản phẩm khác ngoài vỏ bao xi măng, phát huy và xây dựng thương hiệu đối với sản phẩm bao Sling, Jumbo.
- Đối với công tác thu mua vật tư nguyên liệu phục vụ sản xuất cần phải linh hoạt để đạt hiệu quả cao nhất.

4. Về công tác tổ chức, quản lý

- Thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Ban Giám đốc điều hành, tăng cường tính chủ động, hiệu quả, trách nhiệm theo đúng định hướng và mục tiêu của Hội đồng quản trị.
- Thực hiện chế độ luân chuyển cán bộ, công nhân viên theo mục tiêu của Công ty, tạo điều kiện và môi trường làm việc, phấn đấu cho CBCNV có năng lực, tâm huyết làm gắn bó với doanh nghiệp để nâng cao hiệu quả cho quản lý và điều hành của doanh nghiệp.
- Tiếp tục tuyển dụng đội ngũ lao động có tâm huyết, có sức khỏe, có tay nghề để đáp ứng được yêu cầu của công ty trong những năm tới; Phát hiện, đào tạo bồi dưỡng kỹ năng quản lý cho đội ngũ cán bộ đáp ứng các tiêu chuẩn và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu của công ty.
- Thường xuyên đào tạo nâng cao tay nghề cho người lao động để người lao động đáp ứng được với nhiều vị trí làm việc, để khi cần có thể điều động luân chuyển cho linh hoạt.

5. Công tác quản trị doanh nghiệp:

- Chú trọng đến công tác đào tạo, đào tạo lại đội ngũ cán bộ quản lý có kỹ năng quản trị doanh nghiệp một cách toàn diện theo hướng hiện đại để thích hợp với quy luật của kinh tế thị trường.
- Quản trị doanh nghiệp theo pháp luật và Điều lệ công ty; Tích cực áp dụng công nghệ thông tin (4.0) vào công tác quản lý và vận hành.

- Từng bước hình thành và xây dựng thương hiệu của Công ty, xây dựng văn hóa doanh nghiệp phù hợp với mục tiêu chiến lược và quy mô phát triển của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
VICEM BAO BÌ
BÚT SƠN
TP. NAM ĐỊNH

Trần Ngọc Hưng

CTCP
BÌ
NAM ĐỊNH

TỜ TRÌNH

V/v thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn;
- Căn cứ kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt. Báo cáo tài chính năm 2024 đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty.

Báo cáo tài chính tóm tắt bao gồm:

- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản.

(Có báo cáo tài chính tóm tắt năm 2024 kèm theo tờ trình)

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHCĐ 2025 (để b/c),
- HS ĐHCĐ 2025 (để lưu),
- Lưu: TK Cty.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Hoàng Trung Chiến

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM BAO BÌ BÚT SƠN

-----@-----

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT

Năm 2024

Đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt

- | | |
|---|--------------|
| 1. Bảng cân đối kế toán | Mẫu B01 - DN |
| 2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh | Mẫu B02 - DN |
| 3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ | Mẫu B03 - DN |
| 4. Bản thuyết minh báo cáo tài chính | Mẫu B09 - DN |

Nơi gửi: Đại hội cổ đông năm 2025

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Năm 2024

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

ĐVT: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. Tài sản ngắn hạn (100=110+120+130+140+150)	100		222.072.184.296	216.373.509.875
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	2.503.093.254	638.088.747
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120			
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	6	174.725.579.150	163.616.834.582
IV. Hàng tồn kho	140	8	44.422.418.035	50.483.888.838
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	9	421.093.857	1.634.697.708
B. Tài sản dài hạn (200=210+220+240+250+260)	200		69.234.474.808	82.983.235.082
I. Các khoản phải thu dài hạn	210			
II. Tài sản cố định	220	10, 11	69.234.474.808	82.979.235.082
III. Bất động sản đầu tư	230			
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	12		4.000.000
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250			
VI. Tài sản dài hạn khác	260	9		
Tổng cộng tài sản (270=100+200)	270		291.306.659.104	299.356.744.957
A. Nợ phải trả (300=310+330)	300		183.476.510.255	192.158.253.057
I. Nợ ngắn hạn	310	13	183.476.510.255	192.158.253.057
II. Nợ dài hạn	330	13		
B. Vốn chủ sở hữu (400=410+430)	400		107.830.148.849	107.198.491.900
I. Vốn chủ sở hữu	410	18	107.830.148.849	107.198.491.900
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		60.000.000.000	60.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		6.822.153.091	6.822.153.091
3. Vốn khác của chủ sở hữu	414		28.692.249.838	28.692.249.838
4. Cổ phiếu quỹ	415			
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416			
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417			
7. Quỹ đầu tư phát triển	418		4.448.160.332	4.348.160.332
8. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419			
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		1.678.000.000	1.678.000.000
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		6.189.585.588	5.657.928.639
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422			
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430			
1. Nguồn kinh phí	432			
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433			
Tổng cộng nguồn vốn (440=300+400)	440		291.306.659.104	299.356.744.957

Người lập biểu

Phạm Thị Thanh Hòa

Kế toán trưởng

Dương Minh Tuấn

Nam Định, ngày 20 tháng 03 năm 2025



Trần Ngọc Hưng

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2024

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Chỉ tiêu	Mã số	TM	Năm 2024	Năm 2023
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	19	355.507.372.286	355.621.825.662
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02			
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		355.507.372.286	355.621.825.662
4. Giá vốn hàng bán	11	20	319.074.961.905	320.729.593.181
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		36.432.410.381	34.892.232.481
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	21	3.052.187	45.830.925
7. Chi phí tài chính	22	22	6.852.154.053	10.805.614.084
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		6.852.154.053	10.805.614.084
8. Chi phí bán hàng	24	23	5.878.704.980	7.051.927.533
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	23	14.788.196.837	10.344.171.443
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD {30=20+(21-22)-(24+25)}	30		8.916.406.698	6.736.350.346
11. Thu nhập khác	31	24	158.749.959	462.890.099
12. Chi phí khác	32	25	377.348.594	95.557.528
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		-218.598.635	367.332.571
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		8.697.808.063	7.103.682.917
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	26	2.508.222.475	1.445.754.278
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		0	0
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp(60=50-51-52)	60		6.189.585.588	5.657.928.639
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	đồng	1.032	917

Nam Định, ngày 20 tháng 03 năm 2025

Người lập biểu

Phạm Thị Thanh Hòa

Kế toán trưởng

Dương Minh Tuấn



Giám đốc

Trần Ngọc Hưng

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

(Chỉ áp dụng đối với báo cáo năm)

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2023
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản dài hạn / Tổng số tài sản	%	23,77	27,72
	- Tài sản ngắn hạn / Tổng số tài sản	%	76,23	72,28
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	62,98	64,19
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/ tổng nguồn vốn	%	37,02	35,81
3	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,97	0,86
	- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,21	1,13
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	- Tỷ suất LN sau thuế / Tổng tài sản (ROA)	%	2,12	1,89
	- Tỷ suất LN sau thuế / Doanh thu thuần (ROS)	%	1,74	1,59
	- Tỷ suất LN sau thuế / Nguồn vốn chủ sở hữu (ROE)	%	5,74	5,28

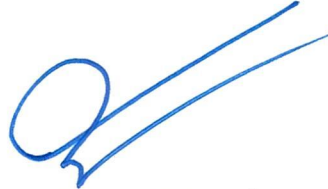
Nam Định, ngày 20 tháng 03 năm 2025

Người lập biểu



Phạm Thị Thanh Hòa

Kế toán trưởng



Dương Minh Tuấn

Giám đốc



Trần Ngọc Hưng

TỜ TRÌNH

V/v thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn;
Căn cứ báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn đã được kiểm toán;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	8.697.808.063
2	Thuế thu nhập DN phải nộp	Đồng	2.508.222.475
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2024	Đồng	6.189.585.588
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối các năm trước	Đồng	
5	Chia cổ tức năm 2024 bằng tiền (10%)	Đồng	6.000.000.000
6	Trích lập quỹ đầu tư và phát triển	Đồng	50.000.000
7	Trích lập quỹ khen thưởng và phúc lợi	Đồng	139.585.588
8	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Đồng	0

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHCĐ 2025 (để b/c),
- HS ĐHCĐ 2025 (để lưu),
- Lưu: TK Cty.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Hoàng Trung Chiến

TỜ TRÌNH

V/v thông qua chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2025

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn;
Căn cứ báo cáo kết quả SXKD năm 2024 và Kế hoạch SXKD năm 2025 của Giám đốc Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn đã trình bày tại Đại hội;
Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025 như sau:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch
I	Chỉ tiêu về tài chính		
1	Doanh thu	Tỷ đồng	335,126
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	7,263
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	5,811
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	9,644
5	Tỷ lệ trả cổ tức bằng tiền	%	9,0
II	Chỉ tiêu về sản lượng		
1	Sản xuất, tiêu thụ các loại bao XM	Triệu cái	56,0
2	Sản xuất, tiêu thụ bao Jumbo, Sling	Nghìn cái	1.250,0
III	Chỉ tiêu về Lao động – Tiền lương		
1	Tổng số lao động	Người	415,0
2	Tổng quỹ tiền lương	Tỷ đồng	51,436
3	Lương bình quân/người/tháng	Triệu đồng	10,0
4	Chỉ tiêu tăng năng suất lao động	%	≥ 7%

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHĐCD 2025 (để b/c),
- HS ĐHCD 2025 (để lưu),
- Lưu: TK Cty.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hoàng Trung Chiến

TỜ TRÌNH

**V/v thông qua mức thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Công ty
thực hiện năm 2024 và kế hoạch thù lao năm 2025**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn;

- Căn cứ Kết quả SXKD năm 2024 và Kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao thực hiện năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty và Kế hoạch thù lao năm 2025 như sau:

1. Mức thù lao năm 2024:

- | | | |
|---------------------------------|---|----------------------|
| - Chủ tịch Hội đồng quản trị | : | 6,0 triệu đồng/tháng |
| - Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc | : | 5,0 triệu đồng/tháng |
| - Thành viên HĐQT | : | 4,0 triệu đồng/tháng |
| - Trưởng Ban kiểm soát | : | 4,0 triệu đồng/tháng |
| - Thành viên BKS | : | 3,0 triệu đồng/tháng |
| - Thư ký Công ty | : | 2,0 triệu đồng/tháng |

2. Kế hoạch thù lao năm 2025:

Căn cứ vào kế hoạch năm 2025, HĐQT Công ty kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt mức chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, Thư ký Công ty bằng năm 2024.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ 2025 (để b/c),
- HS ĐHĐCĐ 2025 (để lưu),
- Lưu: TK Cty.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Hoàng Trung Chiến

Số: 05/25/TT-ĐHCD

Nam Định, ngày 24 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn;

Căn cứ yêu cầu công tác tổ chức hoạt động và quản lý của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn kính trình Đại hội việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty như sau:

I. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín và được chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết theo quy định của pháp luật về chứng khoán;
- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính;
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

II. Đề xuất

Để chuẩn bị cho việc kiểm toán tài chính năm 2025, Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội phê duyệt danh sách các Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty như sau:

1. Công ty TNHH kiểm toán An Việt

2. Công ty TNHH kiểm toán Ernst & Young Việt Nam

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông lựa chọn một trong các công ty kiểm toán trên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua!

Nơi nhận:

- ĐHCD 2025 (để b/c),
- HS ĐHCD 2025 (để lưu),
- Lưu: TK Cty.

T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Trần Đức Thiện

Số: 06/25/TT-ĐHCB

Nam Định, ngày 24 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v sửa đổi Điều lệ của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Vicem bao bì Bút Sơn thông qua ngày 24/06/2021;

- Căn cứ Biên bản số 02/25/BB-HĐQT họp HĐQT quý I của Hội đồng quản trị Công ty CP Vicem bao bì Bút Sơn ngày 25/03/2024;

Tại Điều 138 Luật doanh nghiệp quy định quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, theo đó quy định quyền quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty.

Trên yêu cầu thực tế hoạt động, để phù hợp với mô hình quản trị của Công ty cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn, Hội đồng quản trị Công ty xin trình Đại hội đồng cổ đông thông qua sửa đổi nội dung khoản 1 điều 26 thuộc Điều lệ Công ty quy định số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 07 người (thay cho 05 người như trước đây)

Nội dung trên áp dụng thực hiện từ năm 2026 (nhiệm kỳ HĐQT 2026-2031).

Các nội dung khác của Điều lệ Công ty không thay đổi.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Đại hội ĐCĐ;
- Đăng tải Website công ty;
- Lưu TK, HĐQT

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Hoàng Trung Chiến